

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I - MÔN: ĐỊA 9

I. Vùng trung du và miền núi Bắc Bộ.

1. Vị trí địa lý

Nằm ở phía bắc của nước ta, chịu ảnh hưởng sâu sắc của gió mùa Đông Bắc.

2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.

- Địa hình cao, cắt xẻ mạnh.
- Khí hậu có mùa đông lạnh.
- Tài nguyên: Khoáng sản, trữ lượng thủy điện dồi dào.

3. Tình hình phát triển kinh tế:

a. Công nghiệp: Thế mạnh là khai thác và chế biến khoáng sản, thủy điện

b. Nông nghiệp

- Cơ cấu sản phẩm đa dạng (cây nhiệt đới, cận nhiệt, ôn đới), quy mô sản xuất tương đối tập trung.
- Lâm nghiệp: nghề rừng phát triển theo hướng nông- lâm kết hợp nhằm mục đích tăng độ che phủ của rừng, bảo vệ tài nguyên đất, nâng cao thu nhập cho người dân.

II. Vùng đồng bằng sông Hồng

1. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.

- Khí hậu: Có mùa đông lạnh thuận lợi cho trồng một số cây ưa lạnh.
- Đất phù sa màu mỡ là nguồn tài nguyên quý giá nhất của vùng.
- Công trình nhân tạo quan trọng là: hệ thống đê điều ven sông, ven biển.

2. Tình hình phát triển kinh tế:

*** Dịch vụ:**

- Hà Nội trở thành một trong hai đầu mối giao thông quan trọng nhất cả nước vì: tập trung các tuyến giao thông huyết mạch (đường bộ, đường sắt, đường sông, đường hàng không).
- Hà Nội là thành phố có nhiều điều kiện thuận lợi để trở thành trung tâm thương mại, dịch vụ lớn nhất phía bắc nước ta là:
 - + Có vị trí nằm trong tam giác tăng trưởng kinh tế phía bắc, trung tâm kinh tế, tài chính, ngân hàng, chính trị, khoa học – kĩ thuật và văn hóa xã hội của cả nước.
 - + Dân cư đông đúc nhất cả nước, nguồn lao động dồi dào, thị trường tiêu thụ lớn.
 - + Nhiều các trung tâm, việc nghiên cứu, bệnh viện hàng đầu cả nước.
 - + Hệ thống cơ sở vật chất – kĩ thuật được đầu tư phát triển mạnh.

III. Vùng Bắc Trung Bộ

1. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên

*** Thuận lợi:**

- Địa hình: Phân hóa từ Tây sang Đông gồm núi, gò đồi, đồng bằng, biển: thích hợp bố trí các loại cây trồng vật nuôi trong từng khu vực.
- Khí hậu: có sự khác biệt giữa phía Bắc và Nam của dãy Hoàng Sơn, giữa phía Tây và Đông của dãy Trường Sơn.
- Tài nguyên khoáng sản: có nhiều tài nguyên khoáng sản (Mangan, crôm, titan, thiếc..).....
- Tài nguyên rừng: diện tích rừng tự nhiên chiếm tỉ lệ lớn có sự khác nhau giữa phía Bắc và Nam, nhiều vườn quốc gia.

- Tài nguyên biển có nhiều giá trị :phát triển du lịch, khai thác thủy hải sản, giao thông... Vùng Bắc

*** Khó khăn:** Thường xuyên chịu ảnh hưởng của các loại thiên tai như bão, lũ, hạn hán, gió tây khô nóng...

- Biện pháp hạn chế gió tây khô nóng là: Bảo vệ rừng và trồng rừng phòng hộ.

IV. Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

1. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên: Tiềm năng nổi bật là kinh tế biển.

2. Tình hình phát triển kinh tế: Trong sản xuất lương thực còn gặp nhiều khó khăn do diện tích đồng bằng nhỏ hẹp, đất xấu.

V. Thực hành: Vẽ biểu đồ cột và nhận xét dựa vào bảng số liệu

Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản theo các tỉnh, năm 2016

Các tỉnh, thành phố	Đà Nẵng	Quảng Nam	Quảng Ngãi	Bình Định	Phú Yên	Khánh Hòa	Ninh Thuận	Bình Thuận
Diện tích (nghìn ha)	0.4	8.3	1.9	4.7	2.6	5.0	0.9	2.5

(Theo số liệu thống kê – tổng cục thống kê năm 2016)

- Diện tích nuôi trồng thủy sản ở các tỉnh, thành phố của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ (năm 2016) có sự chênh lệch khá lớn.
- Quảng Nam là tỉnh có diện tích nuôi trồng thủy sản nhiều nhất (8,3 nghìn ha).
- Khánh Hòa là tỉnh có diện tích nuôi trồng thủy sản đứng thứ hai trong vùng sau Quảng Nam (5,0 nghìn ha).
- Diện tích nuôi trồng thủy sản thấp nhất là Đà Nẵng (0,4 nghìn ha) và Ninh Thuận (0,9 nghìn ha).

